

Số: /KH-SVHTT

Lào Cai, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ gắn với cải thiện chỉ số PCI, DDCI 6 tháng cuối năm 2022 và năm 2023

Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh Quốc gia năm 2022; Văn bản số 3004/UBND-KT ngày 05/7/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai về việc xây dựng kế hoạch hành động thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ gắn với cải thiện chỉ số PCI, DDCI 6 tháng cuối năm 2022 và năm 2023;

Sở Văn hóa và Thể thao xây dựng Kế hoạch tổ chức, triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Mục tiêu

Góp phần cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh PCI, DDCI 6 tháng cuối năm 2022, năm 2023 và hoàn thành các mục tiêu đề ra; thực hiện có hiệu quả việc cải cách hành chính nhằm tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, minh bạch, thuận lợi, tạo điều kiện và động lực thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp.

2. Yêu cầu:

- Quán triệt tư tưởng, nhận thức để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong đội ngũ công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan, đơn vị khi thực thi công vụ; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính; gắn việc triển khai thực hiện các chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) với các nhiệm vụ, chương trình, kế hoạch của cá nhân, cơ quan, đơn vị.

- Duy trì và nâng cao chất lượng điều hành của bộ máy quản lý của cơ quan góp phần cải thiện chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh, chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Công khai minh bạch các thủ tục hành chính (TTHC) thuộc phạm vi, chức năng quản lý của Sở ở cả 03 cấp (tỉnh, huyện, xã); đẩy mạnh khai thác, sử dụng công nghệ thông tin trong công tác điều hành, giải quyết TTHC, tạo điều kiện thuận lợi, tiết kiệm thời gian, kinh phí đối với các tập thể, cá nhân đến làm việc tại đơn vị; cải thiện chỉ số hài lòng của người dân đối với các hoạt động của Sở.

II. NHIỆM VỤ

1. Cải thiện chỉ số “Chi phí gia nhập thị trường”

1.1. Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, thực hiện trả hồ sơ đúng thời

gian quy định đối với hồ sơ trên các lĩnh vực ngành quản lý. Chuẩn hóa đội ngũ công chức, viên chức về trình độ, nhận thức và kỹ năng đáp ứng nhu cầu công việc, nhất là những công chức, viên chức trực tiếp tham mưu giải quyết các thủ tục hành chính và yêu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp.

1.2. Nâng cao chất lượng hoạt động Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả của Sở tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Lào Cai.

- Chủ động rà soát, bổ sung, niêm yết công khai TTHC trên Cổng Thông tin điện tử của Sở và trên Công dịch vụ công của tỉnh. Nghiêm túc xử lý, điều chuyển công tác đối với cán bộ vi phạm, những nhiều, thiếu trách nhiệm, bị người dân và doanh nghiệp phản ánh (nếu có).

2. Cải thiện chỉ số “Tính minh bạch”

2.1. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong việc công khai hóa, minh bạch tài liệu quy hoạch ngành, lĩnh vực; tài liệu pháp lý liên quan đến ngành Văn hóa và Thể thao.

2.2. Xây dựng các văn bản hướng dẫn cụ thể, rõ ràng, rà soát cập nhật bổ sung cơ chế chính sách, các quy hoạch của ngành tạo điều kiện tốt nhất cho doanh nghiệp, nhà đầu tư tiếp cận các thông tin.

2.3. Tăng cường trao đổi, cung cấp thông tin cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư thông qua nhiều hình thức như: Trang thông tin điện tử của Sở, văn bản hành chính, đối thoại trực tiếp...

2.4. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm những cán bộ gây khó khăn, có biểu hiện tiêu cực; thực hiện tốt công tác định kỳ chuyển đổi vị trí công tác theo quy định, nhất là những cán bộ thường xuyên tiếp xúc với doanh nghiệp, dễ phát sinh tiêu cực.

3. Cải thiện chỉ số “Chi phí thời gian”

3.1. Rà soát, đơn giản hóa, cắt giảm tối đa thời gian giải quyết thủ tục hành chính để giảm chi phí tuân thủ thủ tục hành chính; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan có thẩm quyền trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức và cá nhân.

3.2. Đẩy mạnh công tác nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động, thực hiện tốt công tác quy hoạch, luân chuyển để đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng công chức, viên chức và người lao động; xây dựng và thực hiện tốt quy chế làm việc trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao.

3.3. Tăng cường phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp, tránh trường hợp chồng chéo, gây khó khăn cho doanh nghiệp, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa nhằm giảm bớt thủ tục giấy tờ và thời gian cho doanh nghiệp.

4. Cải thiện chỉ số “Chi phí không chính thức”

4.1. Triển khai kịp thời việc thực hiện các quy định của Nhà nước, tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng; tăng cường kỷ luật kỷ cương đội ngũ công chức, viên chức và người lao động, nâng cao đạo đức công vụ, xây dựng đội ngũ công chức, viên chức và người lao động thật sự trong sạch, đủ năng lực đáp ứng yêu cầu công tác, kiên quyết không bố trí công chức thiếu phẩm chất, năng lực vào những

khâu, công việc dễ nảy sinh tiêu cực tại cơ quan, đơn vị; có chế độ khen thưởng, kỷ luật và đề bạt công bằng, làm động lực cho công chức, viên chức và người lao động phấn đấu thực hiện tốt nhiệm vụ.

4.2. Thực hiện tốt việc kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm các trường hợp cán bộ những nhiều, gây bức xúc cho doanh nghiệp; chú trọng công tác tuyên truyền giáo dục nâng cao nhận thức chính trị, phẩm chất đạo đức của đội ngũ công chức, viên chức và người lao động nhất là những người trực tiếp giải quyết các yêu cầu, kiến nghị của doanh nghiệp.

5. Cải thiện chỉ số “Cạnh tranh bình đẳng”

5.1. Tập trung rà soát, minh bạch hóa và công khai theo quy định pháp luật các chương trình, dự án, đề án, các thay đổi về cơ chế, chính sách, qua đó nâng cao khả năng tiếp cận bình đẳng cho các tổ chức, doanh nghiệp.

5.2. Thực hiện đối xử bình đẳng, công bằng trong tiếp cận ưu đãi, hỗ trợ, tiếp cận nguồn vốn, cơ chế chính sách; không phân biệt đối xử và ưu đãi riêng đối với doanh nghiệp có quy mô lớn, vừa hay nhỏ, cũng như trong việc giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp; công khai các quy định về chính sách ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh để các thành phần kinh tế dễ dàng tiếp cận và lựa chọn địa bàn, lĩnh vực đầu tư có lợi nhất; Không phân biệt đối xử giữa doanh nghiệp trong nước, doanh nghiệp nước ngoài, doanh nghiệp nhà nước trong việc giải quyết các khó khăn, ưu đãi đầu tư, thủ tục hành chính, hỗ trợ đầu tư...

6. Cải thiện chỉ số “Tính năng động, tiên phong của lãnh đạo”

6.1. Giao Trưởng các phòng, đơn vị trực thuộc Sở chủ động giải quyết công việc theo thẩm quyền, không đùn đẩy trách nhiệm; phát huy tính năng động sáng tạo trong thực thi chính sách pháp luật nhằm hỗ trợ, phát triển doanh nghiệp.

6.2. Tăng cường tổ chức các hội nghị đối thoại các doanh nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh để tháo gỡ kịp thời cho doanh nghiệp những khó khăn, vướng mắc, kiến nghị các chính sách về văn hóa, thể thao, gia đình...

6.3. Đẩy mạnh đổi mới trong công tác hướng dẫn thực hiện các quy định pháp luật; chủ động nghiên cứu, đổi mới phương pháp, hình thức hướng dẫn doanh nghiệp, người dân thực hiện các quy định của pháp luật theo hướng dễ hiểu, trực quan (sơ đồ, biểu đồ, hình ảnh) để áp dụng, thiết thực.

6.4. Ban hành chuẩn mực của công chức, viên chức và người lao động trong việc tiếp công dân, trong đó thường xuyên tiến hành khảo sát mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với công tác CCHC.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Các phòng chuyên môn, đơn vị trực thuộc Sở quán triệt các nội dung trên đến toàn thể cán bộ, công chức. Đồng thời tích cực thực hiện các nội dung công việc liên quan đến chức năng, nhiệm vụ được giao, cụ thể:

1. Văn phòng Sở:

Chủ trì, phối hợp với các phòng thuộc Sở, các đơn vị trực thuộc Sở tham mưu thực hiện hoạt động kiểm soát cải cách thủ tục hành chính và triển khai có hiệu quả

hiệu quả Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ gắn với cải thiện chỉ số PCI, DDCI 6 tháng cuối năm 2022 và năm 2023.

2. Các phòng chuyên môn thuộc Sở

- Thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về quản lý hoạt động văn hóa, thể thao, gia đình trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn quản lý nhà nước của ngành.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện việc thẩm định các hồ sơ TTHC tiếp nhận thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở đúng trình tự và thời gian quy định. Không để tình trạng hồ sơ để quá thời gian giải quyết. Thực hiện quy trình cắt giảm thời gian giải quyết đối với các TTHC đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Tham mưu đề xuất các giải pháp, phương án nhằm tháo gỡ kịp thời cho những doanh nghiệp gặp khó khăn, vướng mắc trong hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, gia đình.

- Tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích đầu tư phát triển lĩnh vực văn hóa, thể thao, gia đình; tham mưu giúp Ban Giám đốc Sở dự thảo các quyết định, các văn bản quy phạm pháp luật, xây dựng quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án, xây các dự án chiến lược, các chương trình hành động trong lĩnh vực hoạt động của ngành trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt;

3. Thanh tra Sở:

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp theo quy định hiện hành của Nhà nước. Giám sát, kiểm tra tình hình thực hiện các văn bản chỉ đạo, điều hành tại cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát việc thực hiện cải cách thủ tục hành chính. Triển khai có hiệu quả các kênh tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của người dân, tổ chức đối với quy định hành chính về lĩnh vực ngành quản lý.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ gắn với cải thiện chỉ số PCI, DDCI 6 tháng cuối năm 2022 và năm 2023 của Sở Văn hóa và Thể thao tỉnh Lào Cai, đề nghị các phòng, đơn vị trực thuộc Sở nghiêm túc triển khai và tổ chức thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- Sở KH&ĐT;
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP.

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thái Hòa